

Số: /KH-THPTTNT

Hồng Phong, ngày 22 tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027

Căn cứ kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 ban hành kèm theo quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ công văn số 20/TB-SGDĐT ngày 28/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc thông báo môn thi thứ ba trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027;

Căn cứ quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm học 2026 - 2027;

Căn cứ công văn số 381/SGDĐT-TC ngày 10/02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc thông báo chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm học 2026 - 2027;

Căn cứ công văn số 1268/SGDĐT-QLCL ngày 21/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc hướng dẫn thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027;

Căn cứ điều kiện thực tế tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất,... của trường hiện nay. Trường THPT Trần Nhân Tông xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027 như sau:

**1. Chỉ tiêu tuyển sinh.** 07 lớp với 308 học sinh. (tăng 01 lớp, tăng 56 học sinh so với năm học 2025 - 2026) .

Dự kiến phương án tổ chức các lớp học của nhà trường như sau:

| Môn học bắt buộc, hoạt động GD bắt buộc  | Môn học lựa chọn ( 4 môn)                | Chuyên đề học tập (3 chuyên đề) |
|--|--|---------------------------------|
| <b>Môn học bắt buộc (6 môn):</b> Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục QPAN.<br><b>02 hoạt động giáo dục bắt buộc</b> | Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học       | Toán, Vật lí, Hóa học           |
|  | Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học       | Vật lí, Hóa học, Sinh học       |
|  | Vật lí, Hóa học, Tin học, CN công nghiệp | Toán, Vật lí, Hóa học           |
|  | Địa lí, GDKT&PL, Vật lí, CN nông nghiệp  | Ngữ văn, Địa lí, GDKT&PL        |
|  | Địa lí, GDKT&PL, Hóa học, CN nông nghiệp | Toán, Địa lí, Lịch sử           |
|  | Địa lí, Hóa học, CN công nghiệp, GDKT&PL | Toán, Hóa học, GDKT&PL          |

|   |   |                       |
|---|---|-----------------------|
| -Hoạt động trải nghiệm;<br>-Nội dung giáo dục địa phương. | Sinh học, Tin học, Địa lí, CN nông nghiệp | Toán, Ngữ văn, Địa lí |
|---|---|-----------------------|

## **2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển**

### **a. Đối tượng tuyển sinh**

Học sinh tốt nghiệp THCS, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học .

### **b. Điều kiện dự tuyển**

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình;

+ Học sinh hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Ninh Bình.

- Những trường hợp khác do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

### **3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển**

Học sinh phải tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 chung do Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình tổ chức.

### **4. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài, nội dung và hệ số điểm bài thi**

#### **4.1. Môn thi, hình thức thi và thời gian làm bài**

a. Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT Trần Nhân Tông phải dự thi 03 môn thi gồm Toán, Ngữ văn và môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh), trong đó:

- Môn Toán: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

- Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

- Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh): Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, thời gian làm bài là 60 phút.

#### **b. Lịch thi**

| Ngày      | Buổi  | Môn/Bài thi   | Giờ cắt túi đề thi tại phòng thi | Giờ phát đề cho thí sinh | Giờ bắt đầu làm bài | Thời gian làm bài |
|-----------|-------|---|----------------------------------|--------------------------|---------------------|-------------------|
| 22/5/2026 | Chiều | - Từ 13h30: Họp cán bộ coi thi tại Hội đồng thi.<br>- Từ 15 giờ 30 phút: Thí sinh đến phòng thi, làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có); Cán bộ coi thi phổ biến Quy định, Lịch thi. |                                  |                          |                     |                   |
| 23/5/2026 | Sáng  | Ngữ văn   | 7 giờ 20                         | 7 giờ 25                 | 7 giờ 30            | 120 phút          |
|           | Chiều | Tiếng Anh   | 14 giờ 20                        | 14 giờ 25                | 14 giờ 30           | 60 phút           |
| 24/5/2026 | Sáng  | Toán  | 7 giờ 20                         | 7 giờ 35                 | 7 giờ 30            | 120 phút          |
|           | Chiều | Thi chuyên theo lịch (nếu thí sinh đăng ký thi vào trường chuyên)   |                                  |                          |                     |                   |

4.2. Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9 và theo cấu trúc đề thi ban hành kèm theo Công văn số 1229/SGDDĐT-QLCL ngày 20/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

4.3. Thang điểm bài thi: Điểm bài thi tính theo thang điểm 10; điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

4.4. Hệ số điểm bài thi:

Điểm của các bài thi được tính theo hệ số 1.

## **5. Đăng ký dự tuyển, tổ chức tuyển sinh và thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh**

5.1. Hình thức đăng ký

- Thực hiện theo hình thức trực tuyến.
- Đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển nhưng không tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình thì đăng ký dự tuyển trực tiếp tại trường THPT Trần Nhân Tông.
- Trường hợp đặc biệt, theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5.2. Nội dung đăng ký

5.2.1. Đăng ký dự tuyển đợt 1

a) Thời điểm đăng ký: **Từ 01/5/2026 đến 17 giờ 00 ngày 06/5/2026.**

b) Thí sinh được đăng ký nguyện vọng chuyên và nguyện vọng không chuyên, trong đó:

- Nguyện vọng chuyên đăng ký vào 01 lớp chuyên của một trường THPT chuyên.

- Nguyên vọng không chuyên đăng ký vào 01 trường THPT công lập không chuyên hoặc 01 trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi theo đề thi của Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Học sinh đã được phê duyệt tuyển thẳng vào lớp 10 của trường THPT Trần Nhân Tông vẫn có thể đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT chuyên. Khi đăng ký dự tuyển thì thực hiện đăng ký nguyện vọng không chuyên vào trường THPT Trần Nhân Tông.

#### 5.2.2. Đăng ký dự tuyển đợt 2

a) Việc đăng ký dự tuyển đợt 2 chỉ được áp dụng khi xét trúng tuyển đợt 1 vào trường THPT Trần Nhân Tông mà vẫn còn chỉ tiêu theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Thời điểm đăng ký: Sau khi hoàn thành việc xét trúng tuyển các trường THPT chuyên và xét trúng tuyển đợt 1 đối với các trường, trường THPT Trần Nhân Tông; thời gian cụ thể trường sẽ thông báo khi có thông báo của Sở GDĐT.

c) Đối tượng đăng ký: Thí sinh có đủ điều kiện xét trúng tuyển (quy định tại điểm b mục 6.2.2 Phần I) nhưng chưa trúng tuyển đợt 1.

### 5.3. Tổ chức tuyển sinh

Trường sẽ thông báo hướng dẫn tổ chức đăng ký dự tuyển; thu hồ sơ dự tuyển khi có thông báo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

## 6. Nguyên tắc xét trúng tuyển

### 6.1. Các đợt xét và thứ tự xét trúng tuyển

#### 6.1.1. Đợt 1

- Bước 1: Xét trúng tuyển cho những thí sinh đăng ký nguyện vọng chuyên vào các trường THPT chuyên.

- Bước 2: Xét trúng tuyển đồng thời cho thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường.

#### 6.1.2. Đợt 2

Sau khi hoàn thành xét trúng tuyển đợt 1 nếu có trường THPT công lập không chuyên còn chỉ tiêu, căn cứ tình hình thực tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tổ chức xét trúng tuyển đợt 2.

### 6.2. Xét trúng tuyển đợt 1

#### 6.2.1. Xét trúng tuyển vào các trường THPT chuyên

#### 6.2.2. Xét trúng tuyển vào trường THPT Trần Nhân Tông

a) Điểm xét tuyển: Là điểm tổng của các môn thi và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

b) Điều kiện xét trúng tuyển: Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ 03 bài thi theo quy định;

- Điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00;
- Có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên.

c) Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, trường lấy trúng tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao hoặc hết nguồn thí sinh có đủ điều kiện.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét trúng tuyển như sau:

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì lấy trúng tuyển hết số thí sinh này;

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét những thí sinh này theo thứ tự ưu tiên để lấy đúng chỉ tiêu được giao: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, Cuộc thi KHKT cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích/Tư); xếp loại kết quả học tập trong cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này.

6.3. Xét trúng tuyển đợt 2 (nếu có): Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo chỉ tiêu đợt 2, các trường nhận hồ sơ, tổ chức xét tuyển đảm bảo nguyên tắc như mục 6.2.2 Phần I.

Sau khi có thông báo điểm sàn, điểm chuẩn hoặc danh sách dự kiến trúng tuyển đợt 2, nhà trường họp Hội đồng tuyển sinh để xét trúng tuyển và duyệt với Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

## **7. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên và cộng điểm khuyến khích**

Thực hiện theo Điều 14 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **8. Chương trình khuyến học**

- Thưởng 5.000.000đ cho học sinh thủ khoa đạt 27 điểm thi trở lên.
- Thưởng 1.500.000đ cho học sinh xếp từ thứ 2 đến thứ 6, đạt 26 điểm thi trở lên.
- Thưởng 1.000.000đ cho học sinh xếp thứ 7 đến thứ 15, đạt 26 điểm thi trở lên.
- Thưởng 500.000đ cho học sinh xếp thứ 16 đến 20, đạt 24 điểm thi trở lên.

## **9. Các thông tin khác**

Mọi thông tin về tuyển sinh xin liên lạc với Hội đồng tuyển sinh của nhà trường:

- Thầy Hoàng Văn Hà - Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh, điện thoại 0916.541.679.

- Thầy Trần Văn Đình - Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh, điện thoại: 0913.339.250.

- Thầy Nguyễn Quý Bình - Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh, điện thoại: 0945.830.547.

- Cô Vũ Thị Thu Mai phụ trách giáo vụ, điện thoại 0395. 428. 752.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027 của trường THPT Trần Nhân Tông tỉnh Ninh Bình. Trường THPT Trần Nhân Tông xin thông báo để các trường THCS trên địa bàn, nhân dân, phụ huynh và học sinh biết./

***Nơi nhận:***

- Sở GD&ĐT( để báo cáo);
- Các trường THCS địa bàn;
- BGH, tổ CM, tổ VP;
- Cổng thông tin điện tử nhà trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Hoàng Văn Hà**